

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số**  
**thành phố Hải Phòng năm 2022**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của thành phố năm 2022.

b) Phân đấu nâng hạng chỉ số xếp hạng chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI), năm 2022 đưa Hải Phòng đứng trong top 10, đến năm 2025 đứng trong top 5 toàn quốc.

**2. Yêu cầu**

a) Nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ giải pháp thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần góp phần cải thiện, nâng cao chỉ số chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2022.

b) Tích cực chủ động, sáng tạo đề ra các giải pháp thực hiện, xây dựng lộ trình, kế hoạch cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng).

c) Duy trì các nhóm tiêu chí đã đạt điểm số cao; phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân và nghiêm túc thực hiện triệt để các nhiệm vụ đề ra nhằm đảm bảo cải thiện, nâng cao các nhóm tiêu chí đạt điểm thấp, chưa đạt điểm.

d) Bám sát các tiêu chí, đánh giá xác định chỉ số, các văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, ngành liên quan, thực hiện đồng bộ các giải pháp để cải thiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số năm 2022.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Chính quyền số**

a) Chuyển đổi nhận thức

Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Công thông tin điện tử; tổ chức hội nghị, hội thảo về Chuyển đổi số (có sự tham dự, chủ trì của lãnh đạo thành phố, lãnh đạo các ngành địa phương).

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các ngành, địa phương tích cực chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tổ chức họp định kỳ đánh giá tình hình triển khai, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những vấn đề phát sinh.

Tổ chức phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số toàn thành phố: Có áp dụng hình thức khen thưởng cụ thể cho tập thể, cá nhân điển hình. Tổ chức sự kiện ngày chuyển đổi số thành phố (dự kiến lấy ngày 26/10 là ngày chuyển đổi số hàng năm của Hải Phòng).

#### b) Kiến tạo thể chế

100% các Sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành và triển khai kế hoạch chuyển đổi số của ngành, địa phương. Thường xuyên rà soát, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền của thành phố nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, sẵn sàng thử nghiệm và áp dụng các ứng dụng, giải pháp mới trong chuyển đổi số.

Kiện toàn tổ chức bộ máy và bổ sung chức năng, nhiệm vụ về chuyển đổi số cho Sở Thông tin và Truyền thông.

#### c) Hạ tầng số

Bổ sung, nâng cấp mạng thông tin nội bộ, trang bị máy tính, thiết bị tin học phục vụ công việc cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã; chuyển đổi sử dụng IPv6 đối với các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước.

Tập trung triển khai dự án “Xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, Trung tâm dữ liệu dùng chung nền tảng điện toán đám mây, kho dữ liệu dùng chung; cổng dữ liệu mở phục vụ người dân.

Triển khai vận hành thử nghiệm Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh, cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến.

#### d) Thông tin và Dữ liệu số

Ban hành, triển khai danh mục cơ sở dữ liệu của thành phố quản lý. Xây dựng quy chuẩn hoặc quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu chuyên ngành của thành phố, quy chế khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành. Đẩy mạnh số hoá, xây dựng kho dữ liệu dùng chung; kết nối, khai thác CSDL dùng chung của thành phố qua LGSP; các CSDLQG/CSDL chuyên ngành đã sẵn sàng qua NXDP để phục vụ cho hoạt động điều hành của thành phố.

#### đ) Chính quyền số

Triển khai vận hành hiệu quả hệ thống thông tin quản lý văn bản điều hành, đẩy mạnh ký số gửi nhận văn bản trên môi trường mạng. 100% thông tin báo cáo thực hiện trên môi trường mạng, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý Nhà nước thuộc, trực thuộc thành phố thực hiện hoạt động kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

Hợp nhất Công Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của thành phố để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương. Bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tiếp tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Thực hiện các biện pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm đạt được mục tiêu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử thành phố, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp giao tiếp trực tuyến theo thời gian thực.

#### e) An toàn thông tin mạng

Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp cho các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước. Các Sở, ngành, quận, huyện rà soát, xây dựng trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý các lỗ hổng bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin trong cơ quan Nhà nước.

#### g) Đào tạo và phát triển nhân lực chính quyền số

Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin có trình độ Đại học chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên. Thường xuyên tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ lãnh đạo các cấp, công chức viên chức các cơ quan Nhà nước về chuyển đổi số. Tập huấn cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước về kỹ năng số, kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của thành phố; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin.

## 2. Kinh tế số

#### a) Chuyển đổi nhận thức

Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử. Tổ chức hội nghị, hội thảo về Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số (có sự tham dự, chủ trì của lãnh đạo thành phố, lãnh đạo các ngành địa phương).

Rà soát, xây dựng ban hành văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp; xây dựng mô hình doanh nghiệp mẫu về chuyển đổi số, nhân rộng mô hình hiệu quả, cách làm hay.

#### b) Kiến tạo thể chế

Rà soát, xây dựng ban hành văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

Xây dựng, ban hành Chương trình, Đề án, cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo công nghệ số, phát triển 4 loại hình doanh nghiệp công nghệ số, phát triển mô hình kinh doanh theo hình thức kinh tế chia sẻ tại địa phương. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số, phát triển kinh doanh số trên địa bàn thành phố; thúc đẩy, phát triển thương mại điện tử; thúc đẩy triển khai giao dịch trực tuyến đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Ban hành Chương trình, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi số, phát triển kinh doanh số. Thành lập và triển khai hoạt động mạng lưới doanh nghiệp công nghệ số, kinh doanh số trên địa bàn thành phố.

Quan tâm bố trí ngân sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, phát triển kinh tế số.

#### c) Hạ tầng và nền tảng số

- Thúc đẩy xây dựng hạ tầng và nền tảng hỗ trợ thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến.

- Triển khai thử nghiệm 5G tại 1 số khu vực hỗ trợ công nghiệp công nghệ cao, cảng biển, trung tâm logistic.

#### d) Thông tin và Dữ liệu số

Số hoá các hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu kinh tế số đưa vào cơ sở dữ liệu để chia sẻ, khai thác, sử dụng; đẩy mạnh xây dựng dữ liệu mở phục vụ doanh nghiệp.

#### đ) Hoạt động kinh tế số

Triển khai các giải pháp thúc đẩy các loại hình doanh nghiệp phát triển kinh tế số (doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông và công nghệ số). Phát triển thương mại điện tử, các loại hình kinh tế chia sẻ, mô hình kinh doanh mới.

Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập về thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt. Triển khai mobile money tại các trung tâm thương mại Aeon mall, Vincom,... và các địa điểm du lịch. Đẩy mạnh thanh toán điện tử, hợp đồng điện tử, thuế điện tử, hải quan điện tử đối với doanh nghiệp và người dân.

Có cơ chế, chính sách thúc đẩy, thu hút doanh nghiệp triển khai cung cấp bãi xe thông minh, dịch vụ vận tải và logistics sử dụng công nghệ cao. Ứng dụng công nghệ cao tiết kiệm năng lượng. Thúc đẩy các doanh nghiệp công nghiệp có hoạt động sản xuất thông minh.

#### e) Đào tạo và phát triển nhân lực

Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo các doanh nghiệp về chuyển đổi số, kinh tế số. Mở rộng chuyên ngành đào tạo tin học trong các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố, các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố, xây dựng kế hoạch phát triển chuyên ngành CNTT-TT (ICT), thương mại điện tử, kinh doanh số.

### 3. Xã hội số

#### a) Chuyên đổi nhận thức

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyên đổi số, tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề về Xã hội số, chuyên đổi số cho người dân trên địa bàn thành phố.

#### b) Kiến tạo thể chế

Rà soát, ban hành Kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, hỗ trợ chuyên đổi số cho người dân; hỗ trợ người khuyết tật, người yếu thế tiếp cận xã hội số, cộng đồng số; phát triển hạ tầng, nền tảng cho xã hội số; cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Các ngành, lĩnh vực phục vụ xã hội quan trọng (y tế, giáo dục, văn hoá thể thao, du lịch, ...), Ủy ban nhân dân các quận, huyện bố trí cán bộ, công chức phụ trách phát triển xã hội số nhằm hỗ trợ chuyên đổi số cho người dân. Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về phát triển Xã hội số, thúc đẩy chuyên đổi số cho người dân.

Quan tâm bố trí ngân sách thực hiện phát triển xã hội số.

#### c) Hạ tầng và nền tảng số

Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet, xoá các vùng lùm sóng, phủ cập thuê bao băng rộng cáp quang đến các hộ gia đình trên địa bàn thành phố, phần đầu năm 2022 tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao băng rộng cáp quang đạt 80%. Triển khai gắn mã Vpost code đến địa chỉ hộ gia đình trên toàn thành phố. Cung cấp, mở rộng các dịch vụ số; triển khai giải pháp ký số nộp hồ sơ trực tuyến giải quyết thủ tục hành chính.

#### d) Thông tin và dữ liệu số

Số hoá các hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu xã hội số đưa vào cơ sở dữ liệu để chia sẻ, khai thác, sử dụng, đẩy mạnh xây dựng dữ liệu mở phục vụ người dân.

#### đ) Hoạt động xã hội số

Phát triển các dịch vụ số, thúc đẩy người dân sử dụng thiết bị số và truy cập mạng. Triển khai các giải pháp khám chữa bệnh từ xa, số sức khoẻ điện tử, tuyên truyền, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng y tế, kiểm soát bệnh tật.

Tập huấn, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp và cách thức quảng bá, bán sản phẩm trên mạng cho nông dân qua sàn thương mại điện tử nông nghiệp. Thúc đẩy, hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp triển khai hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh.

Cung cấp thông tin trên hệ thống thông tin của thành phố, trực tiếp hỗ trợ phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân.

#### e) An toàn thông tin

Tuyên truyền phổ biến kiến thức về bảo vệ an toàn thông tin trên mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ thông tin cá nhân trên không gian mạng.

#### g) Kiểm tra, giám sát qua môi trường số

Công khai công tác quản lý trong môi trường số. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm qua môi trường số. An toàn an ninh qua môi trường số đối với xã hội, như: An toàn an ninh mạng, an ninh thông tin của tổ chức cá nhân trong môi trường số.

#### h) Đào tạo và phát triển nhân lực xã hội số

Tổ chức tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ xã, phường, thôn, tổ dân phố; tuyên truyền, phổ biến đến mọi người dân về dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các dịch vụ số.

Đẩy mạnh giáo dục chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập) triển khai đào tạo về kỹ năng số cho học sinh. Triển khai dạy tin học trong chương trình chính khoá; đào tạo áp dụng mô hình STEM, STEAM; đào tạo kỹ năng số tại cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập). Ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy và học tập trong các cơ sở giáo dục.

### III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

*(Có biểu chi tiết nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo)*

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, vai trò của việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện kế hoạch, tổng hợp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Chủ trì tổng hợp số liệu phục vụ báo cáo đánh giá mức độ chuyển đổi số của thành phố theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc tổ chức điều tra để xác định chỉ số, đánh giá chuyển đổi số của thành phố.

**2.** Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình hoặc lồng ghép trong kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra, định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ số, thanh toán không sử dụng tiền mặt.

**3.** Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy; mở rộng đào tạo các chuyên ngành CNTT-TT (ICT), thương mại điện tử, kinh doanh số.

**4.** Cục Thống kê chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thống kê báo cáo các số liệu liên quan phục vụ công tác tổng hợp báo cáo đánh giá chỉ số.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ TTTT (để b/c);
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTTHC; NC&KTGS;
- CV: TT&TT2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Minh Cường**